TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 27-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Hoa Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Bình;

Ông Nguyễn Hồng Quân;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè. Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Hoàng L, sinh ngày 01/01/1989 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp Trà Ốt, xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Thành, bà Trần Thị Chinh; Anh, chị em ruột: 02 (hai) người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2025 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Vũ Ph, sinh năm 1994 (đã chết);

Địa chỉ: ấp Cầu Tr, xã Phú C, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Vũ Ph:*

1. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng);

2. Bà Ngô Thị B, sinh năm 1962 (có đơn xin vắng);

Cùng địa chỉ: ấp Cầu Tr, xã Phú C, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty bảo hiểm BM TrV (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Số 18, Nguyễn Đ, phường 7, thành phố TrV, tỉnh Trà Vinh

2. Ông Vương Phước Ch, chủ Doanh nghiệp tư nhân Kim Hoàng. (có đơn xin vắng); Địa chỉ: Số 19/6B, đường Quang Tr, Khóm A, Phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Vương Phước Ch là: Chị Nguyễn Thị Tuyết Th. Sinh năm 1994 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Số 19/6B, đường Quang Tr, Khóm A, Phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Thạch Ngọc Đ, Sinh năm 2001 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Ấp Tân Đại, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Nguyễn Phát Đ, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Số 02, đường Phạm Hồng Thái, Khóm 2, Phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3. Anh Nguyễn Nhựt T, sinh năm 2007 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ; ấp Trinh Ph, xã Long Th, huyện TC, Trà Vinh.

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1984 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ; Khóm 4, thị trấn CQ, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

5. Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Ấp Cầu Tr, xã Long Th, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

6. Chị Hồ Phi Y, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ; Ấp Định Phú C, xã LTh, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

7. Anh Nguyễn Nguyên Kh, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Ấp Định Bình, xã Long Th, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

8. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Ấp Trinh Ph, xã Long Th, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11/9/2024, Nguyễn Vũ Ph uống rượu rồi đập phá đồ đạc trong nhà, sau đó ra Quốc lộ 60 nằm giữa lộ nhựa, đầu hướng vào lề phải, chân hướng vào lề trái (lề phải hướng từ thị trấn Tiểu Cần về xã Long Thới). Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, ông Thạch Ngọc Đ điều khiển xe ô tô, biển số 70C-079.73 đi đến nhìn thấy Phđang nằm ngửa, đầu ở khu vực giữa tâm lộ và hướng vào lề phải, chân hướng vào mép đường bên trái, cách xe của ông Đ đang điều khiển khoảng hơn 10 mét. Ông Đ chạy chậm lại và

đi sát vào lề phải để tránh Phrồi tiếp tục di chuyển về phía trước khoảng 50 mét thì dừng xe lại, đậu xe sát vào lề phải rồi bật đèn cảnh báo. Khi đó Nguyễn Nhật Tân chạy phía sau xe của ông Đ cũng chạy xe qua khỏi vị trí mà Phđang nằm một đoạn rồi dừng xe lại mục đích để cảnh báo cho những người tham gia giao thông biết việc Phđang nằm ở vị trí giữa lộ nhựa nhưng chưa kịp cảnh báo. Lúc này, bị cáo Trần Hoàng L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại HIACE màu xanh, biển số 84F-000.40 chạy phía sau hướng từ thị trấn Tiểu Cần về xã Long Thới để đưa rướt khách. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp Cầu Tr, xã Phú C bị cáo phát hiện xe ô tô biển số 70C-079.73 đang đậu bên lề phải, có mở đèn cảnh báo, cách xe của bị cáo đang điều khiển khoảng 100 mét. Thấy vậy, bị cáo điều khiển xe sang phần đường bên trái mục đích để vượt lên xe ô tô biển số 70C-079.73 đang đậu cùng chiều phía trước hướng đi. Do không chú ý quan sát nên bị cáo đã điều khiển xe cán qua người của Ph đang nằm ở vị trí gần giữa lộ nhựa. Khi cán qua người Ph, bị cáo không hay biết vì bị cáo nghỉ do chạy qua ổ gà nên tiếp tục điều khiển xe di chuyển về trước để đưa rước khách mà không dừng lại. Hậu quả anh Nguyễn Vũ Ph tử vong tại chỗ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được trãi nhựa rộng 6.7 mét, không có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Mép đường chuẩn được xác định là mép đường bên phải, (hướng từ xã Long Thới về thị trấn Tiểu Cần). Vị trí nạn nhân nằm tử vong, đầu nạn nhân cách lề phải 3.35 mét, cách đầu vết trượt lốp xe là 1.40 mét; Vị trí vết trượt lốp xe, kích thước (0.30 mét x 0.12 mét), hướng từ thị trấn Tiểu Cần về xã Long Thới, đầu vết trượt cách lề phải 2.43 mét, đuôi vết trượt cách lề phải 2.40 mét. Kết quả kiểm tra, Trần Hoàng L và Thạch Ngọc Đ không có nồng độ cồn và chất kích thích trong cơ thể.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần tiến hành trưng cầu giám định pháp y về tử thi; giám định nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Vũ Ph; đo nồng độ cồn trong hơi thở, kiểm tra chất ma túy trong cơ thể người đối với bị cáo và giám định về dấu vết cơ học đối với vụ tai nạn trên.

Kết luận giám định tử thi số: 482/KLGĐTT-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của Nguyễn Vũ Ph là do đa chấn thương/nhiễm HIV.

Kết luận giám định cơ học số: 517/KL-KTHS ngày 14/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Xe ô tô biển số 84F-000.40 có va chạm, cán qua người Nguyễn Vũ Ph. Vị trí cán qua đầu tiên, chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải hướng từ xã Long Thới về thị trấn Tiểu Cần.

- Tại thời điểm bị cán qua Nguyễn Vũ Ph nằm ngữa, đầu hướng về mép đường bên trái, chân hướng về mép đường bên phải (hướng từ xã Long Thới về thị trấn Tiểu Cần). Xe ô tô biển số 84F-000.40 chuyển động lệch trái.

- Vết trượt ký hiệu trong biên bản khám nghiệm hiện trường là do bánh trước của xe ô tô biển số 84F-000.40 gây ra.

Kết luận giám định số: 516/KL-KTTHS ngày 21/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 04 phút đến 23 giờ 08 phút ngày 11/9/2024, xe ô tô biển số 84F-000.40 có di chuyển trên Quốc lộ 60, đoạn thuộc ấp Cầu Tr, xã Phú C, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; Trích xuất dữ liệu từng giây trong khoảng thời gian từ 22 giờ 50 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 11/9/2024, thể hiện tốc độ của xe ô tô biển số 84F-000.40.

Thời điểm bị cáo điều khiển xe cán qua người Nguyễn Vũ Ph thì trên xe bị cáo có chở 03 (ba) hành khách gồm: Nguyễn Thị Ngọc D; Hồ Phi Y và Nguyễn Nguyên Kh nhưng bị cáo và những người ngồi trên xe không có quan sát thấy Phnằm ở khu vực giữa lộ. Đồng thời, cũng không nghe có tiếng ai nói chuyện hay tiếng động gì lạ phát ra bên ngoài xe ô tô. Do đó, không có cơ sở để xác định bị cáo bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc không cứu giúp người bị nạn.

Tại báo cáo kết luận điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần, kết luận và xác định lỗi như sau:

Bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 84F-000.40 có giấy phép lái xe phù hợp đã vượt qua phần đường bên trái để vượt qua xe ô tô biển số 70C-079.73, bị cáo đã điều khiển xe cán qua người của Phđang nằm ở vị trí gần giữa lộ nhựa.

Bị cáo điều khiển xe đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tại khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"* và vi phạm vào điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định 100/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Tại điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định 100/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định: *"không đi đúng phần đường, làn đường"*.

Đối với bị hại anh Nguyễn Vũ Ph sau khi uống rượu say thì đã tự một mình đi ra lộ nằm trên quốc lộ 60 trước nhà của Phgây cản trợ các phương tiện khi tham giao thông trên quốc lộ 60, vì vậy hành vi của Phđã vi phạm quy định tại điểm i khoản 2 Điều 35 Luật giao thông đường bộ năm 2008 *"Hành vi khác gây cản trợ giao thông"*, do đó bị hại Phcũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông này, nhưng Phđã tử vong tại hiện trường.

Như vậy, trong vụ tai nạn giao thông đường bộ trên thì bị cáo là người có lỗi điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường quy định và bị hại cũng có lỗi đã gây cản trở giao thông.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như cáo trạng đã nêu.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ gồm có: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HINO màu trắng, biển số 70C-079.73; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Thạch Ngọc Đ; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định, biển đăng ký 70C-079.73; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70C-79.73. 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại HIACE màu xanh, biển số 84F-000.40; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 84005319, tên chủ xe

DNTN Kim Hoàng; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0988589, biển đăng ký 84F-000.40; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển số 84F-000.40.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 790129010810, hạng D mang tên Trần Hoàng L

Xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu:

+ Cơ quan điều tra đang tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe số 790129010810, hạng D mang tên Trần Hoàng L. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã ra Quyết định chuyển vật chứng nói trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần để quản lý theo quy định.

+ Đối với các vật chứng tạm giữ còn lại, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

Tại cáo trạng số: 12/CT – VKS ngày 28 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tiểu Cần của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị áp dụng a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 01 một năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2025).

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã Thông Hoà, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe số 790129010810, hạng D mang tên Trần Hoàng L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 160.000.000 đồng, những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn Th, bà Ngô Thị B có đơn xin vắng mặt có lời khai thể hiện: Bị cáo sau khi gây tai nạn có đến chia buồn cùng gia đình và đã bồi thường khắc phục hậu quả đầy đủ, gia đình đã nhận số tiền khắc phục hậu quả là 160.000.000 đồng, gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác. Về trách nhiệm hình sự gia đình yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Thanh Cảnh là Giám đốc Công ty Bảo hiểm BM TrV có đơn xin vắng mặt có lời khai thể hiện: Xe ô tô biển số 84F-000.40 bị cáo Long lái thuê cho DNTN Kim Hoàng có mua bảo hiểm tại Công ty BM TrV theo đơn bảo hiểm số: VCA/02528041 có thời hạn bảo hiểm từ ngày 31/01/2024 đến ngày 30/01/2025. Công ty BM TrV đã giải quyết bồi thường xong cho DNTN Kim Hoàng với số tiền bằng 150.000.000 đồng, hai bên xác nhận trách nhiệm của Công ty BM TrV đã thực hiện xong đối với vụ tai nạn trên, không thắc mắc, khiếu nại gì về vụ tai nạn này nữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vương Phước Ch là chủ doanh nghiệp tư nhân Kim Hoàng uỷ quyền cho bà Nguyễn Tuyết Th là đại diện có đơn xin vắng mặt có lời khai thể hiện: Số tiền bồi thường cho gia đình bị hại là 160.000.000 đồng. Doanh nghiệp Kim Hoàng có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty bảo hiểm Bảo Minh ô tô biển số 84F-000.40, công ty Bảo Minh đã chi trả với số tiền 150.000.000 đồng, số tiền còn lại 10.000.000 đồng là của bị cáo Long. Giữa doanh nghiệp Kim Hoàng và Công ty bảo hiểm Bảo Minh đã thoả thuận giải quyết xong. Về phía doanh nghiệp không có yêu cầu bị cáo Trần Hoàng L hoàn trả số tiền bằng 150.000.000 đồng và khi nhận lại xe ô tô thì doanh nghiệp tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo Trần Hoàng L hoàn trả lại các khoản tiền nêu trên.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ về chăm lo cho cho cha, mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có người quyền nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 11/9/2024, bị cáo Trần Hoàng L điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu TOYOTA, loại HIACE màu xanh 15 chổ ngồi, biển số 84F-000.40 lưu thông trên Quốc lộ 60, hướng từ thị trấn Tiểu Cần về xã Long Thới để đưa rước khách. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp Cầu Tr, xã Phú C, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh do không chú ý quan sát nên bị cáo đã điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái và cán qua người Nguyễn Vũ Ph đang nằm ở khu vực giữa lộ nhựa. Hậu quả vụ tai nạn làm ông Phtử vong tại hiện trường. Hành vi trên đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, khi đã

thành niên nên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị hại anh Nguyễn Vũ Ph sau khi uống rượu say thì đã tự một mình đi ra lộ nằm trên quốc lộ 60 trước nhà của Phgây cản trợ các phương tiện khi tham giao thông trên quốc lộ 60, vì vậy hành vi của Phđã vi phạm quy định tại điểm i khoản 2 Điều 35 Luật giao thông đường bộ năm 2008 *"Hành vi khác gây cản trợ giao thông"*, do đó bị hại Phcũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông này, nhưng Phđã tử vong tại hiện trường.

[2] Cho nên Cáo trạng số: 12/CT-VKSTC-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng trong vụ án này bị cáo phạm tội với lỗi vô ý do bị cáo điều khiển xe thiếu quan sát, nên gây ra vụ tai nạn giao thông. Đồng thời bị hại cũng có phần lỗi gây cản trở giao thông.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách hình sự, bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhân thân: Tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *"Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Hội đồng xét xử đã thẩm tra về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về vật chứng: Đã giải quyết xong, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số 790129010810, hạng D mang tên Trần Hoàng L. Do không áp dụng việc cấm bị cáo hành nghề, vì vậy Hội đồng xét xử tuyên trả giấy phép lái xe cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường của bị cáo số tiền là 160.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với xe ô 84F-000.40 bị cáo Long lái thuê cho DNTN Kim Hoàng có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự, DNTN Kim Hoàng, Công ty bảo hiểm và bị cáo Long đã tự thoả thuận giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NĐ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2025).

Giao bị cáo Trần Hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Long thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 89, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại bị cáo Trần Hoàng L 01 (một) giấy phép lái xe số 790129010810, hạng D mang tên Trần Hoàng L.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Ủy ban nhân dân xã Thông Hoà huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo và các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Sơn Thị Hoa Lan